TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 27/2018/HS-ST
Ngày: 25/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C – TỈNH K

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Võ Thị Trầm**
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Minh**
Bà **Mai Thị Thu Trang**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Bùi Thị Mỹ Hạnh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện, tỉnh K tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Danh Cảnh** – Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/TLST-HS ngày 04/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/QĐXXST-HS ngày 03/10/2018 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Văn L (tên gọi khác là Không) - sinh năm 1997; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn T 1, xã C, huyện C, tỉnh K; Nghề nghiệp: không; Học vấn 9/12; Dân tộc : kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn L– sinh năm 1972; Con bà Nguyễn Thị Kim H – sinh năm 1979; Vợ, con: chưa có;

Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 18/6/2017, Công an huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Nhân thân: Ngày 12/8/2013, Công an huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản". Ngày 13/01/2015, Tòa án nhân dân tỉnh K xử phạt 06 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 30/9/2015.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/7/2018.

2/ Trần Chí T (tên gọi khác là Tí Anh) - sinh năm 1993; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn B 2, xã C, huyện C, tỉnh K; Nghề nghiệp: lao động tự do; Học vấn 3/12; Dân tộc : kinh; Tôn giáo: cao đài; Con ông Trần Văn Lsinh năm 1963; Con bà Nguyễn Thị Thanh H – sinh năm 1967; Vợ: Bùi Thị N – SN 1993; Con: có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 11/5/2018 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C khởi tố bị can về tội "Cướp giật tài sản".

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/5/2018 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố C trong vụ án "Cướp giật tài sản".

**** Người bị hại:*** Bà Đặng Thị L – Sinh năm 1988
Trú tại: Tổ dân phố H 4, phường C, thành phố C, tỉnh K. Có măt.

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Võ Sướng - Sinh năm 1995
Trú tại: thôn C 3, xã C, huyện C, tỉnh K. Vắng mặt.

2. Anh Bùi Quốc T – Sinh năm 1995
Trú tại: thôn C 3, xã C, huyện C, tỉnh K. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Tấn V – Sinh năm 1994
Trú tại: thôn L, xã X, huyện Đ, tỉnh P. Vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Quốc H – Sinh năm 1979
Trú tại: tổ dân phố B 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh K. Vắng mặt.

5. Bà Mai Thị L – Sinh năm 1954
Trú tại: tổ dân phố B 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh K. Vắng mặt.

6. Cháu Nguyễn Thị N – Sinh năm 2001
Người giám hộ cho cháu N: ông Nguyễn Hữu H – Sinh năm 1960 (cha ruột)
Trú tại: thôn 2, xã H, thành phố B, Thuộc, tỉnh Đ . Vắng mặt.

7. Anh Nguyễn Tấn D – Sinh năm 1992
Trú tại: thôn V, xã C, huyện C, tỉnh K. Vắng mặt.

8. Anh Nguyễn Văn N – Sinh năm 1984
Trú tại: tổ dân phố T, thị trấn C, huyện C, tỉnh K. Vắng mặt.

** **Người làm chứng:***

1/ Bà Huỳnh Thị L – sinh năm 1960
Trú tại: thôn L, xã C, huyện C, tỉnh K. Vắng mặt.

2/ Anh Nguyễn Quốc T – sinh năm 2000
Trú tại: tổ dân phố B , thị trấn C, huyện C, tỉnh K. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/02/2018, Trần Chí T điều khiển xe mô tô không rõ biển số (của Trung) chở Nguyễn Văn L đến nhà trọ "Thanh Bình" tại thôn L, xã C Bắc, huyện C để thuê phòng nghỉ trưa. Khi đến nơi, L nhìn thấy trong sân để xe của nhà trọ có nhiều xe mô tô nhưng không có người trông giữ nên L nảy sinh ý định trộm cắp. Sau khi vào phòng trọ, L rủ T trộm cắp xe mô tô thì T đồng ý.

Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, cả hai ra về. T điều khiển xe mô tô của mình chạy ra chợ C trước; còn L đi đến chỗ dựng chiếc xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 79Z1-281.72 của chị Đặng Thị L (là khách đang thuê phòng trọ nghỉ trưa) dùng thanh kiem loại hình chữ L để phá ổ khóa điện, rồi điều khiển xe chạy ra khu vực chợ C. Tại đây L tháo biển số xe và khi đến cầu Bà Thiên thuộc xã C, huyện C thì L ném biển số xe 79Z1-281.72 đã tháo trước đó xuống khu vực ruộng lúa, rồi điều khiển xe đến nhà anh Nguyễn Văn D 3.000.000đồng và để lại chiếc xe mô tô cho anh D mượn sử dụng. Sau đó, Lộc đi bộ đến nơi T đang chờ, L chia cho T 1.500.000đồng và được T chở về nhà.

Ngày 04/02/2018, L mang tiền đến trả anh D và lấy lại xe mô tô trộm cắp được đến tiệm sửa xe "Quốc Thịnh" tại tổ dân phố T, thị trấn C để sửa chữa. L lấy sơn xịt lên dàn nhựa của xe. Sau đó, L gặp Nguyễn Thành L (không rõ địa chỉ) và được L cho 01 biển kiểm soát 47AB-084.63 để gắn vào xe mô tô trộm cắp được. Ngày 17/4/2018, L giao xe cho T sử dụng và T điều khiển xe mô tô lên Đ thì bị Tổ tuần tra giao thông Công an tỉnh Đ kiểm tra hành chính phát hiện xe mang biển kiểm soát không đúng nên đã bàn giao T và xe mô tô cho Công an huyện C, tỉnh Đ xác minh làm rõ. Tại cơ quan Công an, Trần Chí T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Cơ quan điều tra đã tạm giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 47AB-084.63 (trong cốp xe có 01 thanh kim loại hình chữ L, 01 thanh kim loại màu trắng sáng dài 07cm và biển số xe 79Z1-1492). Đối với Nguyễn Văn L, sau khi phạm tội đã bỏ trốn, đến ngày 27/7/2018 thì bị bắt truy nã.

Ngày 05/6/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận chiếc xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm số 79Z1-281.72 trị giá 15.225.000 đồng.

Đối với Nguyễn Văn D đã sử dụng chiếc xe mô tô do Nguyễn Văn L trộm cắp để làm phương tiện đi lại, tuy nhiên D không biết chiếc xe mô tô trên là tài sản do L trộm cắp mà có nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn D.

Nguyễn Văn L khai đối tượng tên Nguyễn Thành L cho 01 biển kiểm soát 47AB-084.63 và được Nguyễn Văn N cho 01 biển kiểm soát 79Z1-1492 để sử dụng. Qua điều tra không xác định được địa chỉ của L, còn N cho rằng biển kiểm soát 79Z1-1492 là do Nghĩa nhặt được khi đánh bắt thủy sản tại khu vực Cầu Mới, xã C. Do đó, không có cơ sở để xem xét, xử lý L, N theo quy định pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS-CL ngày 31/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh K đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L và Trần Chí T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt nhưng trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai và việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến kết quả xét xử nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L và Trần Chí T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trong đó, bị cáo L là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp xe Sirius biển kiểm soát 79Z1-281.72, bị cáo T tuy không trực tiếp thực hiện nhưng khi được L rủ trộm cắp xe bán lấy tiền tiêu xài, bị cáo đã đồng ý và nghe theo sự phân công của L là lấy xe chạy ra ngoài khu vực chợ Cam T đợi L. Sau đó, khi được L đưa 1.500.000đồng, trong ý chí của bị cáo T thì đây là tiền có được do L tiêu thụ xe Sirius mà L đã trộm cắp được tại nhà trọ "Thanh Bình" và T vẫn nhận 1.500.000đồng để tiêu xài. Lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, bản cáo trạng mà Viện Kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị HĐXX áp dụng các điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo và xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn L từ 15 đến 18 tháng tù, bị cáo Trần Chí T từ 9 đến 12 tháng tù.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo L với vai trò là người rủ rê và thực hành. Bị cáo T tuy không trực tiếp thực hiện nhưng khi được L rủ trộm cắp xe bán lấy tiền tiêu xài bị cáo đã đồng ý và nghe theo sự phân công của L là lấy xe chạy ra ngoài khu vực chợ C đợi L. Khi được L đưa 1.500.000đồng, bị cáo vẫn nhận và tiêu xài vì T cho rằng đây là tiền do L bán hoặc cầm xe Sirius trộm cắp được. Bản thân các bị cáo có nhân thân xấu, trong đó L có 01 tiền sự và đã từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản, bị cáo T hiện đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

thành phố C khởi tố về tội "Cướp giật tài sản" nên cần phải xử phạt các bị cáo thật nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại, bị cáo Trung có con nhỏ nên HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với hành vi Nguyễn Văn D sử dụng chiếc xe mô tô do Nguyễn Văn L trộm cắp để làm phương tiện đi lại. Tuy nhiên, khi sử dụng Danh không biết chiếc xe mô tô trên là tài sản do L trộm cắp mà có nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn D.

Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu nên không xem xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có đơn yêu cầu nên không xem xét, nếu có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

Về xử lý vật chứng: các vật chứng:

- 01 (một) thanh kim loại hình chữ L màu đen, một đầu hình lục giác, một đầu được quấn băng keo nhựa màu đen xung quanh.

-01 (một) thanh kim loại màu trắng sáng dài 07cm, một đầu hình lục giác có kích thước 0,8cm, một đầu được mài dẹp.

- 01 (một) biển kiểm soát 79Z1-1492.

- 01 (một) biển kiểm soát 47AB-084.63.

Các vật chứng trên không có giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy. Riêng biển kiểm soát xe 47AB-084.63 liên quan đến việc chiếm đoạt chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 47AB-084.63 (là vật chứng của vụ việc chiếm đoạt xảy ra ngày 04/4/2018 tại tổ dân phố Thành Công, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ) nên Cơ quan thi hành án dân sự huyện C tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/9/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện C với Chi cục Thi hành án dân sự huyện C)

Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Điều 106, Điều 36; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 15 (mười lăm) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 27/7/2018.

Xử phạt bị cáo Trần Chí T 09 (chín) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu nên không xem xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có yêu cầu nên không xem xét, nếu sau này có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng có đặc điểm:

- 01 (một) thanh kim loại hình chữ L màu đen, một đầu hình lục giác, một đầu được quấn băng keo nhựa màu đen xung quanh.

-01 (một) thanh kim loại màu trắng sáng dài 07cm, một đầu hình lục giác có kích thước 0,8cm, một đầu được mài dẹp.

- 01 (một) biển kiểm soát 79Z1-1492.

Đối với Biển kiểm soát xe 47AB.084.63, Chi cục Thi hành án dân sự huyện C tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/9/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện C với Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn L và Trần Chí T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HS-ST.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh K;*
- *Sở tư pháp tỉnh K;*
- *VKSND tỉnh K;*
- *VKSND huyện C;*
- *Công an huyện C;*
- *THADS huyện C;*
- *Bị cáo, đương sự*
- *Lưu AV, HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

VÕ THỊ TRÀM